



Vu Lan

Hiếu Hạnh



# MỘT CÁCH ĐÁP ĐỀ



# Khái Quát Chung



Biết Ở

Và Đến Ở



1

**Hiếu hạnh**

**Nhà Phật**

- \* Con đối với cha mẹ.
- \* Bản thân đối với tất cả những nhân duyên chung quanh.

2

**Người nhỏ**

**đối với người lớn**

- \* **Tôn trọng, kính trọng người đi trước:**
  - Đây là nguyên lý phát triển trí tuệ.
  - Là có trí tuệ + Đạo đức → Thành đạt.

3

**Người lớn**

**đối với  
người nhỏ**

- \* **Dạy dỗ cháu con đi đến thành đạt:**
  - Trí tuệ + Kỹ năng: *Học tập + Lặng tâm + Nhìn đời.*
  - Đức: *Kính trọng người trên – Quan tâm người dưới.*
  - Phước: *Mở rộng lòng mình.*
  - Thái độ tích cực: *Rèn luyện, siêng năng, tự tin khi còn nhỏ.*



*Giáo Dục*  
*Đào Tạo Người Sau*  
*Là*  
*Đáp Đền*  
*Người Đi Trước*



**THẾ  
GIAN**

**Không giáo  
dục con cháu**

**Mang tiếng  
dòng tộc, ông bà**

**TRONG  
ĐẠO**

**Không đào  
luyện hành  
giả sáng đạo.**

**Đạo pháp bị  
chìm mất**

**Giáo dục, đào tạo người  
sau, là một trong những  
cách đáp đền thiết thực.**



Giáo Dục

Đào Tạo



Vật Chất

Tương quan Đạo Đức



## QUÝ TRỌNG GIÁ TRỊ VẬT CHẤT

### TỐT

- Trân trọng, biết ơn → Đền ơn → Nhân cách.
- Biết sử dụng tiền bạc đúng mục đích, kiệm đức, không phung phí.
- Không xem mình là nhân vật quan trọng để người khác cung phụng.

### KHÔNG TỐT

- Dính mắc, coi trọng đồng tiền hơn tình người.
- Keo kiệt, cố chấp, khó mở lòng với mọi người.

## XEM NHẸ GIÁ TRỊ VẬT CHẤT

### TỐT

- Không dính mắc, không đặt nặng vật chất.
- Có tình người, biết quan tâm mọi người chung quanh.
- Có chí khí hướng thượng.

### KHÔNG TỐT

- Chỉ biết nhận, nhưng không biết ơn – Nhận bao nhiêu cũng không thấy đủ → Hình thành tật xấu.
- Xem mình là người xứng đáng được như vậy.
- Hào phóng, phung phí, sử dụng không cân nhắc.
- Khi thiếu → Không chịu được → Sanh tệ nạn.



# QUÝ TRỌNG GIÁ TRỊ VẬT CHẤT

## XEM NHẸ GIÁ TRỊ VẬT CHẤT

Cân

Tôn trọng  
Giá trị  
Vật chất

- Tôn trọng của cái vật chất do mồ hôi nước mắt người khác làm ra.
- Biết ơn những nhân duyên (*những điều*) nhỏ nhất mang lại cho mình → Nghĩ đến đáp đền → Giá trị đạo đức tự hình thành.

Bằng

Tôn trọng  
Giá trị  
Đạo đức

- Chỉ vẽ, dạy biết quan tâm những người chung quanh.
- Dạy từ bi, hỷ xả, bố thí → Để trừ xan tham, mở rộng lòng – Không chỉ nghĩ cho bản thân → Hình thành nhân cách.

NHU CẦU SỐNG

BẢN LĨNH SỐNG

- Có khả năng chịu đựng tốt.
- Biết cách tự chiến thắng bản thân.
- Không nô lệ nhu cầu, sự cảm dỗ.

☀ MỤC ĐÍCH: Không bị đồng tiền, vật chất sai khiến – Tôn trọng đạo đức, trí tuệ.

# Biết rõ

## Nguyên lý

- \* Tuổi mới lớn, phân vân, lo nghĩ nhiều, suy nghĩ miên man, không dừng được. Đồng thời, không xác định được hướng đi.
- \* LÝ DO – NGUYÊN NHÂN:

**Não bộ  
Đang phát triển**

**Thiếu cương  
ngiht, vững chãi**

**Thiếu trí tuệ xác  
định hướng đi**

Bắt nguồn  
Từ

**THÂN**

- Sinh hoạt không điều độ.
- Ánh sáng đèn LED nhiều.
- Lười vận động.
- Ngủ trễ, thức dậy muộn.
- Thừa mỡ → Sinh bệnh trạng trên.

**TÂM**

- Không an định, nên thiếu cương nghị.
- Thiếu dứt khoát, mạnh mẽ.
- Không có lúc để tâm an yên.
- Trí tuệ không sáng để quyết định.



## Cách Điều trị

- **Tổng quan:** Tâm an định – Trí an định → Sẽ tự điều chỉnh tất cả ⇔ Cụ thể:
- **Sửa trị phần cứng:** Điều hòa đời sống của THÂN: *Sinh hoạt hợp lý, tự chủ.*
- **Sửa trị phần mềm:** Điều chỉnh tâm: *An tịnh, làm chủ cảm xúc, vượt thoát.*

### Tâm An định

- Nội lực, năng lượng
- Sẽ cương nghị, vững chãi.

### Trí An định

- Thấy biết sáng suốt,
- Sẽ thấy rõ, xác định → Quyết định hướng đi.

THÂN

- Sinh hoạt điều độ, ăn uống hợp lý.
- Bớt dùng điện thoại... (LED).
- Siêng năng vận động, tích cực.
- Thức dậy trước mặt trời mọc.

TÂM

- Giữ tâm bình thản, an tịnh.
- Tâm khảng khái, rõ ràng mọi thứ, dứt khoát, mạnh mẽ.
- Có khoảng rộng để tâm khai phóng.

☀ **Một cách điều trị bao hàm, hữu hiệu: Tọa Thiền – Tu Thiền → Thân an, tâm sáng.**



Giáo Dục

Đào Tạo



Truyền Thống

Và Hiện Đại



## TRUYỀN THỐNG

- Có khuôn mẫu.
- Trên ra lệnh → Dưới tuân theo.
- Không được có ý kiến.

### ❖ NHƯỢC ĐIỂM:

- Áp đặt, rập khuôn, rơi vào lý thuyết.
- Chủ quan, thụ động, không phát kiến.

### ❖ ƯU ĐIỂM:

- Phàm tình không có cơ hội.
- Bị rầy la, thanh tịnh sám hối (*xin lỗi*).
- Không có tâm bất mãn hoặc nghĩ xấu ác.

## HIỆN ĐẠI

- Có quy chuẩn ước đạt.
- Trên dưới cùng bàn, linh hoạt.
- Mỗi thành viên phải chủ động.

### ❖ ƯU ĐIỂM:

- Tự chủ. Có óc sáng tạo, không kẹt trên lý thuyết.
- Đời sống hài hòa, hoan hỷ, được công việc.

### ❖ KHUYẾT ĐIỂM:

- Phàm tình có cơ hội hoạt động độc lập.
- Chuyên quyền, tự ý quá giới hạn cho phép.
- Bị rầy la, sám hối miễn cưỡng, không thanh tịnh. Sau đó bất mãn, nghĩ và tạo các ác pháp.



## TRUYỀN THỐNG

- Có khuôn mẫu.
- Trên ra lệnh → Dưới tuân theo.
- Không được có ý kiến.

## HIỆN ĐẠI

- Có quy chuẩn ước đạt.
- Trên dưới cùng bàn, linh hoạt.
- Mỗi thành viên phải chủ động.

## HÀI HÒA

### 1 NGƯỜI NHỎ:

- Một lòng đem tâm cầu học. Không nuông chiều phàm tình.
- Khép mình vào địa vị học, không thấy nghe chiu uốn theo phàm tình.
- Trong lòng luôn cầu tiến đạo, ngộ đạo. Lấy đạo làm sức sống.
- Không chấp kẹt trên các tướng, hình thức, thị phi.

### 2 NGƯỜI LỚN:

- Có trí tuệ, diệu dụng để vận dụng uyển chuyển linh hoạt.
- Vượt lên tất cả và hay khéo dùng được tất cả xưa và nay.
- Tùy từng căn cơ, từng thời điểm để hướng dẫn, rèn luyện.
- Mục đích, tiêu phàm tình, tiến đạo, sáng tâm tánh.



